Trường THCS Mạo Khê I
Năm học 2022 - 2023
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 12 tháng 12 năm 2022

THỨ	TIẾT	6A1 *(GVCN: Anh)*	6A2 *(GVCN: Loan)*	6A3 *(GVCN: T.Yến)*	6A4 *(GVCN: Huyền)*	6A5 *(GVCN: Hồng)*	7B1 *(GVCN: The)*	7B2 *(GVCN: Linh)*	7B3 *(GVCN: T.Hà)*	7B4 *(GVCN: Bích)*	7B5 *(GVCN: Đ.Yến)*
2	1	Toán - V.Hưng	Địa - Trang	Toán - Nhàn	Hoá - Quên	N.Văn - Hồng	Sử - Linh	Toán - Huyền	N.Văn - T.Hà	Lý - Phương	NNgữ - Lâm
	2	Địa - Trang	Toán - Loan	MT - Hương	N.Văn - Linh	NNgữ - The	Sinh - Ánh	NNgữ - Lâm	Tin - Bích	GDTC - Toàn	Sử - Hồng
	3	NNgữ - Lâm	NNgữ - The	N.Văn - T.Yến	Toán - Huyền	MT - Hương	GDTC - Toàn	N.Văn - Linh	HĐTN - T.Hà	Sinh - Ánh	N.Văn - Đ.Yến
	4	MT - Hương	Sinh - Quên	NNgữ - Lâm	Địa - Trang	GDCD - Tuyết	Toán - Loan	Sinh - Ánh	Toán - B.Hưng	Toán - Thảo	GDTC - Toàn
	5	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
3	1	N.Văn - L.Hải	N.Văn - Hồng	Toán - Nhàn	Nhạc - N.Hà	NNgữ - The	HĐTN - Đan	Hoá - Dương	NNgữ - Lâm	Địa - Hòa	Sinh - Ánh
	2	Nhạc - N.Hà	GDCD - Tuyết	NNgữ - Lâm	Sinh - Ánh	N.Văn - Hồng	CNghệ - Văn	GDĐP - Dương	Địa - Hòa	MT - Hương	N.Văn - Đ.Yến
	3	GDTC - Lâm	MT - Hương	Nhạc - N.Hà	N.Văn - Linh	Tin - Bích	NNgữ - The	Địa - Hòa	GDTC - Toàn	GDĐP - Phương	Toán - Loan
	4	Tin - Bích	Toán - Loan	GDCD - Tuyết	NNgữ - The	Địa - Trang	Địa - Hòa	N.Văn - Linh	Sử - Hồng	GDTC - Toàn	Lý - Phương
	5	Sinh - Ánh	CNghệ - Loan	Địa - Trang	GDTC - Toàn	Sử - Tuyết	Nhạc - N.Hà	CNghệ - Văn	Lý - Phương	Tin - Bích	Địa - Hòa
4	1	Toán - V.Hưng	Hoá - Quên	Lý - Vân	Sử - Tuyết	Nhạc - N.Hà	Toán - Loan	Sinh - Ánh	NNgữ - Lâm	Toán - Thảo	GDĐP - T.Hà
	2	Sinh - Ánh	HĐTN - Hảo	Sử - Tuyết	Toán - Huyền	Hoá - Quên	N.Văn - Nhung	GDTC - Toàn	N.Văn - T.Hà	NNgữ - The	Toán - Loan
	3	NNgữ - Lâm	Toán - Loan	GDĐP - Hảo	HĐTN - Huyền	NNgữ - The	GDTC - Toàn	MT - Hương	CNghệ - Văn	HĐTN - Vân	GDCD - Hiền
	4	N.Văn - L.Hải	Sử - Tuyết	Hoá - Quên	GDTC - Toàn	Toán - Huyền	Sinh - Ánh	NNgữ - Lâm	Toán - B.Hưng	Hoá - Dương	CNghệ - Văn
	5	GDTC - Lâm	GDĐP - Nhung	GDTC - Toàn	NNgữ - The	Sinh - Quên	MT - Hương	Lý - Phương	Sinh - Ánh	CNghệ - Văn	Hoá - Dương
5	1	CNghệ - V.Hưng	GDTC - Toàn	Toán - Nhàn	NNgữ - The	Toán - Huyền	Địa - Hòa	Tin - Bích	MT - Hương	Toán - Thảo	Sinh - Ánh
	2	NNgữ - Lâm	Sinh - Quên	N.Văn - T.Yến	Toán - Huyền	Địa - Trang	N.Văn - Nhung	GDTC - Toàn	Sinh - Ánh	NNgữ - The	Toán - Loan
	3	HĐTN - Phú	NNgữ - The	GDTC - Toàn	GDCD - Tuyết	Sinh - Quên	Toán - Loan	Nhạc - N.Hà	NNgữ - Lâm	N.Văn - Dung	MT - Hương
	4	GDĐP - Phú	Toán - Loan	Sinh - Quên	MT - Hương	GDTC - Toàn	NNgữ - The	Toán - Huyền	Địa - Hòa	N.Văn - Dung	NNgữ - Lâm
	5										
6	1	Sử - Tuyết	Nhạc - N.Hà	N.Văn - T.Yến	Tin - Bích	HĐTN - Hồng	GDĐP - Đan	GDCD - Hiền	Toán - B.Hưng	N.Văn - Dung	HĐTN - Đ.Yến
	2	GDCD - Tuyết	Địa - Trang	N.Văn - T.Yến	Lý - Vân	GDTC - Toàn	N.Văn - Nhung	Toán - Huyền	Nhạc - N.Hà	GDCD - Hiền	Địa - Hòa
	3	Hoá - Quên	N.Văn - Hồng	HĐTN - Tuyết	Địa - Trang	Toán - Huyền	N.Văn - Nhung	N.Văn - Linh	GDCD - Hiền	Nhạc - N.Hà	GDTC - Toàn
	4	Toán - V.Hưng	Lý - Vân	Địa - Trang	Toán - Huyền	GDĐP - Nhung	GDCD - Hiền	N.Văn - Linh	GDTC - Toàn	Địa - Hòa	Tin - Bích
	5	Địa - Trang	GDTC - Toàn	Sinh - Quên	GDĐP - Nhung	CNghệ - V.Hưng	Tin - Bích	Địa - Hòa	GDĐP - T.Hà	Sử - Hồng	Nhạc - N.Hà
7	1	Lý - Vân	N.Văn - Hồng	Toán - Nhàn	CNghệ - Loan	Toán - Huyền	NNgữ - The	Sử - Linh	N.Văn - T.Hà	N.Văn - Dung	N.Văn - Đ.Yến
	2	N.Văn - L.Hải	N.Văn - Hồng	NNgữ - Lâm	Sinh - Ánh	Lý - Vân	Lý - Phương	HĐTN - Linh	N.Văn - T.Hà	NNgữ - The	N.Văn - Đ.Yến
	3	N.Văn - L.Hải	Tin - Bích	CNghệ - V.Hưng	N.Văn - Linh	N.Văn - Hồng	Toán - Loan	Toán - Huyền	Hoá - Dương	Toán - Thảo	NNgữ - Lâm
	4	Toán - V.Hưng	NNgữ - The	Tin - Bích	N.Văn - Linh	N.Văn - Hồng	Hoá - Dương	NNgữ - Lâm	Toán - B.Hưng	Sinh - Ánh	Toán - Loan
	5	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL	SHL